TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THOẠI SƠN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 04/5/2019
V/v "Ly hôn, t/c về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoài Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành Phước

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thanh Thúy – Là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn: Không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 04 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 11/2019/TLST-HNGĐ ngày 07/01/2019 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 22/3/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 41/2019/QĐ-ST ngày 11/4/2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thanh H, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Số 48, tổ 21 ấp N, thị trấn N, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Phụng L, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Ấp N thị trấn N, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Nguyên đơn chị H có mặt. Bị đơn anh L vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện và lời khai tại phiên tòa chị Lê Thị Thanh H trình bày:

Do tìm hiểu chị với anh Nguyễn Phụng L chung sống với nhau từ năm 2010, không tổ chức đám cưới nhưng có đăng ký kết hôn theo quy định của

pháp luật. Vợ chồng sống chung được 06 tháng thì chị phát hiện anh L nghiện rượu, mỗi lần uống say là đánh đập vợ con, dùng dao hăm giết vợ. Vào ngày mùng 3 tết năm 2018 anh L dùng dây xiết cổ chị sau đó bỏ nhà đi không không thấy về, vợ chồng chị cũng đã sống ly thân từ ngày 01/02/2018 cho đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn nên chị H yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thanh H xin được ly hôn với anh Nguyễn Phụng L.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Phụng A sinh ngày 17/10/2011 hiện nay đang sống với chị H. Sau ly hôn chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Lê Thị Thanh H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

* Về phía bị đơn anh Nguyễn Phụng L: Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật cho anh L nhưng từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến nay anh L vắng mặt và không có văn bản nào thể hiện ý kiến đối với yêu cầu của chị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về ly hôn và nuôi con. Bị đơn anh Nguyễn Phụng L có địa chỉ cư trú tại ấp N, thị trấn N, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn.

[2] Bị đơn anh Nguyễn Phụng L đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh L.

- Về nội dung tranh chấp:

[3] Chị Lê Thị Thanh H và anh Nguyễn Phụng L chung sống với nhau từ năm 2010, không tổ chức đám cưới nhưng có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 153/2011 quyển số 01/2011 ngày 19/9/2011. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Xét yêu cầu của chị Lê Thị Thanh H, thấy: Vợ chồng chị Lê Thị Thanh H và anh Nguyễn Phụng L đã sống ly thân từ tháng 02 năm 2018 cho đến nay. Chị H trình bày rằng do anh L nghiện rượu, mỗi lần uống say là đánh đập, hăm dọa giết vợ. Vào ngày mùng 3 tết năm 2018 anh L nhậu say về gây gổ dùng đây xiết cổ vợ sau đó bỏ nhà đi cho đến nay. Từ khi thụ lý vụ án Tòa án tiến hành thông báo hòa giải nhằm mục đích động viên, hàn gắn nhưng anh L vắng mặt và không có văn bản nào thể hiện nguyện vọng muốn được hàn gắn quan hệ vợ chồng với chị H để xây dựng hạnh phúc gia đình và chăm sóc con chung. Căn cứ Điều 19 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử xét thấy, tình cảm vợ chồng giữa chị H và anh L không còn, tình trạng hôn nhân mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó có đủ căn cứ để áp dụng Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Thanh H.

[5] Về quan hệ con chung, thấy: Từ khi anh L rời nhà đi cho đến nay cháu Nguyễn Phụng A được chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Mặt khác, cháu A cũng có nguyện vọng được sống với chị H sau khi cha mẹ ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ áp dụng Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 giao con chung Nguyễn Phụng An cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem.

[6] Về tài sản chung và nợ chung không có.

[7] Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, chị H là nguyên đơn nên phải chịu án phí theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 9, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thanh H được ly hôn với anh Nguyễn Phụng L.

Giấy chứng nhận kết hôn số 153/2011 quyển số 01/2011 ngày 19/9/2011 của Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang không còn giá trị pháp lý.

- Về quan hệ con chung: Chị Lê Thị Thanh H được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Nguyễn Phụng A sinh ngày 17/10/2011.

Chị H phải tạo điều kiện cho anh L được quyền đến thăm nom con, không ai được ngăn cản.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con hay việc cấp dưỡng nuôi con

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có. Tuy nhiên sau khi bản án này có hiệu lực pháp luật nếu có nguyên đơn xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân thì chị Lê Thị Thanh H và anh Nguyễn Phụng L phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

2. Về án phí: Chị Lê Thị Thanh H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014899 ngày 07/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang nên đã nộp xong.

Chị Lê Thị Thanh H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Phụng L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã nơi cơ trú để yêu cầu xem xét phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKS huyện Thoại Sơn;
- Chi Cục THADS huyện Thoại Sơn;
- UBND thị trấn N;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Hoài Lâm